

Số: 1310 /QĐ-BCĐ

Hướng Hóa, ngày 25 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO 138 & 1523 HUYỆN HƯỚNG HÓA

Căn cứ Quyết định số: /QĐ - UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Xét đề nghị của Trưởng Công an huyện Hướng Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện Hướng Hóa.

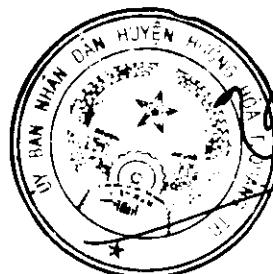
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện;
- Các PVP, CV;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN Ph



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phạm Trọng Hồ

Hướng Hóa, ngày 15 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ

Hoạt động Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1308/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Trưởng Ban Chỉ đạo 138 và 1523 huyện)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, chế độ làm việc; cơ chế điều hành, chế độ họp, thông tin, báo cáo và điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138 và 1523).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ đạo 138 và 1523; Bộ phận Thường trực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chức năng, nhiệm vụ và sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

4. Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân huyện; các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

Điều 3. Thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

- Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Đội trưởng Đội Tổng hợp Công an huyện, Chánh Văn Phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- *Tổ giúp việc cho Thường trực Ban Chỉ đạo*: Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ; Đội trưởng Đội Điều tra Tổng hợp Công an huyện.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo 138 và 1523.

2. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Ủy viên và triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho các Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ công tác triển khai thực hiện và quản lý điều hành thực hiện công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Điều hành giải quyết công việc của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; điều hành giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

Điều 6. Trách nhiệm của các Phó Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc triển khai và quản lý điều hành thực hiện công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công tác về quyết định của mình.

3. Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm phải kịp thời báo cáo Trưởng ban; khi giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Trưởng ban khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Trưởng ban đó để giải quyết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, vượt quá phạm vi quyền hạn được giao thì phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy viên

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực nơi ủy viên công tác liên quan đến việc triển khai thực hiện và

quản lý điều hành công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, phối hợp hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nơi công tác trong việc triển khai thực hiện công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và những công việc được Ban Chỉ đạo phân công theo dõi, phụ trách.

3. Chỉ đạo việc kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, gửi Trưởng ban và Thường trực Ban Chỉ đạo.

5. Ủy viên Ban Chỉ đạo thuộc các đơn vị, cơ quan, ban ngành, đoàn thể có thể yêu cầu Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các xã, thị trấn trên địa bàn huyện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác Phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

6. Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp việc cho Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tiếp nhận và truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban tới các Ủy viên Ban Chỉ đạo, các đơn vị, cơ quan, ban ngành, đoàn thể, địa phương biết, thực hiện. Trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tham mưu giải quyết các công việc thường xuyên. Chuẩn bị tài liệu và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo; chủ động nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ đạo Phòng, chống tội phạm của Ban Chỉ đạo.

7. Trường hợp Ủy viên Ban Chỉ đạo không thể thực hiện trách nhiệm được quy định tại Quy chế này từ 6 tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì đơn vị, cơ quan, ban ngành, đoàn thể nơi Ủy viên Ban Chỉ đạo công tác có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban bằng văn bản và đề xuất nhân sự thay thế.

Điều 8. Trách nhiệm của bộ phận Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Ban Chỉ đạo hoạch định những vấn đề có tính chiến lược để chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3. Tham mưu Ban Chỉ đạo chỉ đạo các cơ quan chức năng, các lực lượng phối hợp đấu tranh với các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động trên nhiều địa bàn, các vụ án nghiêm trọng, phức tạp về an ninh, kinh tế, trật tự xã hội nhằm

bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, chống tiêu cực, tham nhũng, bảo đảm cho pháp luật được thi hành nghiêm minh và thống nhất.

4. Chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết phục vụ các phiên họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn, kiểm tra, khảo sát về công tác Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động khác theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

5. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với các đơn vị, cơ quan, ban ngành, đoàn thể và cá nhân có liên quan, đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo được thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. Thực hiện các Nghị quyết liên tịch, Chương trình phối hợp hành động ký kết với các ngành, đoàn thể về Phòng, chống tội phạm.

6. Thực hiện nhiệm vụ đầu mối hợp tác quốc tế trong Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo quy định của Nhà nước và quy định của Bộ Công an.

7. Tổng hợp, đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phòng, chống tội phạm và thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản do tham gia Phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

8. Lập dự toán phân bổ kinh phí và phối hợp theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện công tác quốc gia Phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các nguồn kinh phí khác của Ban Chỉ đạo; tham mưu, đề xuất việc bảo đảm kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

9. Thực hiện chế độ họp, thông tin, báo cáo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quy chế này; các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Trưởng ban, các Phó Trưởng ban giao.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm và báo cáo đột xuất. Bộ phận Thường trực Ban Chỉ đạo hướng dẫn cụ thể hình thức, thời gian, nội dung các báo cáo Ban Chỉ đạo; tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ của Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ 6 tháng, 1 năm và họp đột xuất theo quyết định của Trưởng ban. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng ban sẽ triệu tập Thường trực Ban Chỉ đạo họp để giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo.

2. Bộ phận Thường trực Ban Chỉ đạo đề xuất Trưởng ban quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Ủy viên Ban Chỉ đạo tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo; phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có yêu cầu của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; trường hợp không tham dự, phải báo cáo xin ý kiến Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban chủ trì phiên họp và ủy quyền cho cán bộ dự họp.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 02 ngày làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Ủy ban nhân dân huyện và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ đạo, Bộ phận Thường trực, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, nảy sinh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo, đề xuất kịp thời với Trưởng ban để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
